

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 17 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Huỳnh Văn Năm**

2/ Ông **Hồ Quang Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đồng Tình** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: **Phan Trúc Anh V**, giới tính: Nam, sinh ngày 10/10/2000 tại tỉnh Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nơi đăng ký thường trú: Tổ d, phường Đ, thị x, tỉnh Đ.; Chỗ ở không ổn định; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Lớp 1/12; Cha: Phan Trúc D (chết); Mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: 01 người (sinh năm 2004); Vợ, con: Chưa có; Tiền án và tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 14/3/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo V tạm giam có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 2004 (Vắng mặt), trú: Ấp K, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phan Trúc Anh V là ngư phủ đi biển để đánh bắt thủy sản. Lúc vào bờ tàu của V đi neo đậu tại bến thu mua Quảng Bình thuộc Khóm 11, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Khoảng 20 giờ ngày 14/3/2022, V vào bờ thì rũ Trần Văn T (đi cùng tàu với V) mua ma túy về sử dụng, nhưng do T không có tiền từ chối. V

điện thoại cho người bán ma túy (chưa xác định được lai lịch) mua ma túy số tiền 1.000.000 đồng. V đi đến đầu hẻm gần Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc để nhận ma túy. Lúc này V gặp 01 người nam chỉ ma túy để trong vỏ gói thuốc lá hiệu Seven Diamond cách đó khoảng 15 mét. V đưa tiền cho người này rồi đi đến mở gói thuốc lá xem bên trong có ma túy. V bỏ gói thuốc có chứa ma túy vào túi quần V đang mặc. Khi V đi đến bến phà Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc thì bị Công an thị trấn Sông Đốc phát hiện bắt quả tang. Qua làm việc, V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 cây nỏ thủy tinh; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sevendiamond; 01 điện thoại di động OPPO A16 màu bạc sim số 0947342214; 01 căn cước công dân tên Trần Văn T; 01 chứng minh nhân dân tên Phan Trúc Anh V.

Tại, Kết luận giám định số: 74/KL-KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bịch nylon thu giữ của Phan Trúc Anh V được niêm phong có chữ ký xác nhận của V, gửi giám định có trọng lượng 0,4052 gam, loại Methamphetamine (là ma túy đá).

Tại, Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Phan Trúc Anh V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 74/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sevendiamond; 01 cây nỏ thủy tinh; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A16 màu bạc sim số 0947342214; Trả lại cho Phan Trúc Anh V 01 chứng minh nhân dân tên Phan Trúc Anh V và trả lại cho Trần Văn T 01 căn cước công dân tên Trần Văn T (Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 5 năm 2022).

Bị cáo thống nhất bản luận tội của Viện kiểm sát, không tham gia tranh luận, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hiện đúng

nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 20 giờ 30 phút, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lúc 22 giờ 30 phút cùng ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Công an thị trấn Sông Đốc, Kết luận giám định số: 74/KL-KTHS ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại khu vực bến phà Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc thuộc Khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, bị cáo V có hành vi tàng trữ trái phép 0,4052 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá), mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng, thì bị Công an thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của bị cáo V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, các chất gây nghiện. Mặc khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo V thiếu ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân, coi thường pháp luật, bị cáo V phải gánh chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của bị cáo. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và có mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng thì bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo V được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, năn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có nguồn thu nhập, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo thì gây khó khăn để thi hành án. Vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì hoàn mẫu số: 74/KL-KTHS ngày

17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sevendiamond; 01 cây nõ thủy tinh, do không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động OPPO A16 màu bạc sim số 0947342214 của bị cáo V, nhưng bị cáo dùng điện thoại này để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; trả lại cho bị cáo V 01 chứng minh nhân dân tên Phan Trúc Anh V và trả lại cho Trần Văn T 01 căn cước công dân tên Trần Văn T.

[6] Quá trình điều tra, V khai dùng số điện thoại 0947342141 gọi cho thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) số điện thoại 0918301350 hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Qua xác minh, xác định chủ số thuê bao 0918301350 là Phan Văn Lâm, sinh năm 1993, địa chỉ Khóm 5, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời kết hợp với Công an phường Hộ phòng để mời Phan Văn Lâm làm việc, nhưng đến nay chưa làm việc được với Lâm. Từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[7] Đối với số tiền 3.000.000 đồng, V mượn của Phan Trường Linh, nhưng Linh không có yêu cầu đối với V ở vụ án này. Trường hợp, giữa Linh và bị cáo V có tranh chấp thì khởi kiện giải quyết ở vụ án khác.

[8] Về án phí: Do, bị cáo V đã bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các điều 106, 136, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử phạt bị cáo Phan Trúc Anh V **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 14/3/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số: 74/KL-KTHS ngày 17/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sevendiamond; 01 cây nõ thủy tinh; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A16 màu bạc sim số 0947342214; Trả lại cho bị cáo Phan Trúc Anh V 01 chứng minh nhân dân tên Phan Trúc Anh V và trả lại cho Trần Văn T 01 căn cước công dân tên Trần Văn T (Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 5 năm 2022).

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Phan Trúc Anh V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm ngàn đồng – Chưa nộp).

4/ Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Phan Trúc Anh V được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5/ Về nghĩa vụ thi hành án: *“Trưởng hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; NCQLNVLQ (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
 (Đã ký)

Lâm Thành Quang